

QUẢNG NGÃI ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

■ LÊ QUANG HÙNG (*)

Năm 2009 là năm thứ tư Quảng Ngãi tiếp tục thực hiện chủ trương của Chính phủ và nghị quyết của tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2006 - 2010. Trong năm 2008, Uỷ ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương năm khoá X về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước, trong đó đề ra những công việc cụ thể các ngành, địa phương cần triển khai thực hiện theo lộ trình từng năm cho đến năm 2010. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ tổ chức 2 đợt thanh tra, kiểm tra chuyên đề về công tác cải cách hành chính, trọng tâm là việc thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” tại các sở, ngành, UBND huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn. Sau một năm nỗ lực, công tác cải cách hành chính của tỉnh đã có những tác dụng tích cực đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp, tạo môi trường đầu tư ngày càng thông thoáng.

Để tránh sự chông chéo về thủ tục hành chính, thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động giao dịch hành chính, UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các ngành, các cấp rà soát, kiểm tra văn bản để kịp thời điều chỉnh. Trong năm 2008, đã ban hành 77.424 văn bản các loại (trong đó có 609 văn bản quy phạm pháp luật), đã rà soát 1.555 văn bản (233 văn bản quy phạm pháp luật), đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, huỷ bỏ 113 văn bản quy phạm pháp luật. Bước đầu đã áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 trong một số cơ quan hành chính nhà nước, nâng cao chất lượng

phục vụ người dân, doanh nghiệp như tại Văn phòng UBND tỉnh, Sở Giao thông Vận tải, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công thương, Sở Nội vụ, Ban quản lý các khu công nghiệp (BQL các KCN) Quảng Ngãi, UBND thành phố Quảng Ngãi, Văn phòng HĐND và UBND huyện Mộ Đức.

Mô hình cơ chế “một cửa” từ cấp tỉnh đến cấp xã tiếp tục được đẩy mạnh và hoàn thiện. Hiện nay đã có 19/22 cấp cơ quan sở (kể cả Ban quản lý khu kinh tế Dung Quất, BQL các KCN Quảng Ngãi, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh), 13/14 huyện, thành phố và 128/180 xã, phường, thị trấn đã áp dụng cơ chế “một cửa” (trừ huyện miền núi Tây Trà đang xây dựng đề án để trình duyệt và tổ chức triển khai thực hiện trong năm 2009).

Cơ chế “một cửa liên thông” được xây dựng và triển khai thực hiện trong một số cơ quan hành chính nhà nước nhằm giải quyết các thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực như phê duyệt các dự án đầu tư trong nước và nước ngoài; xét duyệt cấp vốn xây dựng cơ bản, cấp: giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; giấy phép xây dựng; giấy chứng nhận quyền sử hữu nhà ở và quyền sử dụng đất, cho thuê đất, giải quyết chính sách xã hội. Đến nay cơ chế “một cửa liên thông” đã được áp dụng tại Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, mã số thuế và khắc dấu cho các doanh nghiệp; BQL các KCN Quảng Ngãi trong lĩnh vực cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, mã số thuế và khắc dấu, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thẩm định thiết kế cơ sở phòng cháy chữa cháy; Sở Tư pháp trong lĩnh vực kết hôn, nhận cha mẹ cho con, cấp lý lịch tư pháp... có yếu tố nước ngoài. Các cơ quan đầu mối này đã bước đầu tạo điều kiện thuận lợi trong việc giải quyết các thủ tục đối với các

(*) *Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi*

doanh nghiệp đầu tư vào tỉnh, giảm đáng kể thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp, tổ chức và công dân.

Để từng bước hiện đại hoá nền hành chính, các ngành, địa phương đang tiếp tục tăng cường thực hiện trao đổi thông tin qua hệ thống máy vi tính như email, hộp thư điện tử trên mạng tin học, hạn chế và tiến đến giảm dần việc phát hành văn bản, giấy tờ hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước. Trang tin điện tử tỉnh (Website) đã kịp thời cập nhật thông tin phản ánh tình hình kinh tế - xã hội, sự chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, công khai chuyển tải thông tin và cung cấp dịch vụ hành chính công đến tổ chức, công dân. Bên cạnh đó, hầu hết các sở, ban, ngành đều có trang tin điện tử thành phần trên Website tỉnh. Trong năm 2008, UBND tỉnh đã chỉ đạo và triển khai tổ chức thí điểm giao ban trực tuyến qua truyền hình tại một số địa phương trong tỉnh, tiến tới triển khai trên diện rộng góp phần tiết kiệm thời gian, kinh phí đi lại.

UBND tỉnh tập trung chỉ đạo hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ và chỉ đạo các cơ quan chức năng thường xuyên rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh để xác định loại hình của từng đơn vị sự nghiệp làm cơ sở giao quyền tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ. Hiện đã giao quyền tự chủ cho 159/160 đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời chỉ đạo UBND các huyện, thành phố rà soát và giao quyền tự chủ về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, thành phố quản lý theo phân cấp.

Mặc dù đạt được những kết quả đáng khích lệ nêu trên nhưng so với yêu cầu thực tiễn, công tác cải cách hành chính của tỉnh vẫn còn nhiều hạn chế. Cụ thể: việc rà soát các thủ tục hành chính chậm, nhất là lĩnh vực đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, bồi thường giải phóng mặt bằng; cơ chế “một cửa liên thông” còn lúng túng, áp dụng cơ chế “một cửa” có nơi còn hình thức; việc phân cấp giữa tỉnh với huyện, huyện với xã, trách nhiệm của từng cấp, từng ngành chưa rõ ràng; vẫn còn một số cán bộ chưa tích cực

làm tròn trách nhiệm được giao, gây phiền hà cho tổ chức và công dân...

Năm 2009, UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục xác định công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, đồng thời đề ra giải pháp nhằm từng bước tiến tới xây dựng nền hành chính gần dân, hiệu lực, hiệu quả:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ đảng, vai trò giám sát của HĐND các cấp, tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về cải cách hành chính.

- Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách của Chính phủ và các bộ, ngành trung ương để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nâng cao năng lực soạn thảo, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật ở các cấp nhằm đảm bảo hiệu lực, tính khả thi của văn bản.

- Chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện trình cấp có thẩm quyền bổ sung, điều chỉnh theo phân cấp, tránh sự chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan trong bộ máy hành chính nhà nước của tỉnh.

- Đẩy mạnh việc phân cấp trên một số lĩnh vực theo hướng ngành, cấp nào thực hiện có hiệu quả hơn thì giao cho ngành, cấp đó thực hiện, nhưng phải đảm bảo đúng quy định của Nhà nước. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá trên các lĩnh vực theo Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 của Chính phủ.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai Kế hoạch thực hiện đề án đơn giản hoá thủ tục hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007-2010 theo Đề án 30 của Chính phủ, tập trung rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền hoặc theo thẩm quyền loại bỏ những thủ tục hành chính rườm rà, phiền hà cho tổ chức và công dân trong giải quyết công việc với cơ quan hành chính nhà nước.

- Chỉ đạo các ngành, địa phương từng bước nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế “một cửa” theo hướng hiện đại, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức và công dân; đẩy nhanh tiến trình áp dụng cơ chế “một cửa liên thông” trong các cơ quan hành chính ở địa phương theo

(Xem tiếp trang 39)

số cán bộ là người dân tộc thiểu số chưa qua đào tạo còn chiếm tỉ lệ cao. Đáng chú ý, một số cán bộ ở các xã vùng cao, vùng sâu, vùng xa chưa nói thông, viết thạo tiếng phổ thông nên hạn chế trong việc tiếp thu và triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Mặt khác cán bộ nữ còn chịu ảnh hưởng bởi phong tục tập quán lạc hậu, tư tưởng phong kiến ràng buộc dẫn đến hiệu quả công việc chưa cao. HĐND cấp xã có 984 đại biểu nữ chiếm 22,8%, đại biểu nữ là người dân tộc thiểu số có 495 người chiếm 11,5%. Trong số đại biểu nữ là người dân tộc thiểu số vẫn còn 28,6% có trình độ văn hoá tiểu học; hầu hết chị em chưa qua đào tạo về chuyên môn (94,8%) và chưa qua đào tạo chính trị (81,6%). Cán bộ chủ chốt cấp xã, phường mới chỉ có 16 cán bộ nữ là người dân tộc thiểu số, chiếm tỷ lệ rất thấp (2,06%).

Thực hiện Chương trình hành động số 36-CTr/TU, Tỉnh ủy, HĐND, UBND đề ra một số

giải pháp chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nữ là người dân tộc thiểu số như: kết hợp nhiều hình thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đào tạo tập trung, đào tạo tại chức, đào tạo dài hạn, đào tạo ngắn hạn, đào tạo ở trung ương, tỉnh, huyện, thị xã, thành phố và ở cơ sở để tạo điều kiện cho cán bộ lựa chọn phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của mình. Quan tâm đến chính sách cử tuyển và quản lý chặt chẽ, bố trí sử dụng đúng địa chỉ được xét tuyển đối với số học sinh, sinh viên được cử tuyển sau khi tốt nghiệp ra trường. Có chính sách chọn cán bộ dự nguồn là cán bộ dân tộc thiểu số để đào tạo, bồi dưỡng; đối với đại biểu đang tham gia hoạt động công tác tại địa phương có các lớp bồi dưỡng riêng phù hợp với trình độ cán bộ là người dân tộc thiểu số. Đối với nữ đại biểu, nữ cán bộ là người dân tộc thiểu số đang hoạt động ở vùng sâu vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn có chính sách đãi ngộ phù hợp □

QUẢNG NGÃI ĐẦY MẠNH...

(Tiếp theo trang 37)

Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 29/8/2007 của UBND tỉnh.

- Thực hiện luân chuyển, điều động thay đổi vị trí công tác đối với cán bộ theo nghị quyết của Tỉnh ủy và Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện và ban hành các cơ chế, chính sách đối với cán bộ, công chức theo Nghị quyết số 06 của Tỉnh ủy.

- Thông qua cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" làm cho cán bộ, công chức, viên chức nâng cao tinh thần trách nhiệm, có ý thức tận tâm, tận lực với công việc và đổi mới tác phong, lề lối làm việc, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân trong quan hệ giải quyết công việc.

- Đẩy mạnh việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2000 trong hoạt động một số cơ quan hành chính đã được chỉ đạo làm điểm, trên cơ sở đó nhân ra diện rộng. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin một cách hiệu quả trong

hoạt động của cơ quan nhà nước, giảm dần việc phát hành văn bản bằng giấy, tổ chức giao ban trực tuyến qua truyền hình với các địa phương trong tỉnh.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện, thành phố quản lý để giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính cho các đơn vị theo quy định của Chính phủ.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ về cải cách hành chính. Kiên quyết xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật hành vi vi phạm của những cán bộ, công chức, viên chức thoái hoá, biến chất, vô trách nhiệm, nhũng nhiễu gây khó khăn cho tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và phổ biến các chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước về cải cách hành chính; phát huy vai trò tích cực của các cơ quan thông tin đại chúng trong việc thúc đẩy các nhiệm vụ cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Đảm bảo đủ nguồn lực (con người, kinh phí) cho công tác cải cách hành chính □